TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/DS-ST
Ngày: 31/7/2025
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận, bà Phạm Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Văn Thể, Thư ký viên TAND khu vực 9 – Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Ông Nông Quốc Hùng, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2025/TLST-DS, ngày 01 tháng 4 năm 2025, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-DS, ngày 16/6/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐXXST-DS, ngày 02/7/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị B. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 14 Th, xã J, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Bà Lý Thị Y. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 15 Th, xã J, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2025(nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 26/3/2025), quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Do mối quan hệ quen biết nên ngày 4/5/2021 bà B có cho bà Y vay số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng kể từ ngày vay. Tiếp đến ngày 18/6/2021 bà B cho bà Y vay thêm 30.000.000 đồng, thời hạn thanh toán là 01 tháng kể từ ngày vay, không thỏa thuận lãi suất. Khi đến thời hạn thanh toán các khoản nợ bà Y không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà B. Ngày 31/10/2023 bà Y có cam kết với bà B trong tuần tức từ ngày 01/11/2023 đến hết ngày 07/11/2023 bà Y sẽ trả cho bà B 10.000.000 đồng, số tiền nợ còn lại bà Y sẽ thanh toán cho bà B với số tiền 300.000 đồng/ngày. Tuy nhiên bà Y không thực hiện như đã cam kết. Đã nhiều lần

bà B yêu cầu bà Y thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nhưng bà Y không thực hiện. Vì vậy bà B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Y phải thanh toán số nợ gốc đã vay là 60.000.000 đồng và lãi suất là của số tiền vay ngày 4/5/2021 với lãi suất là 1%/tháng, thời điểm tính lãi từ ngày 31/10/2023 đến nay ngày 31/7/2025 là 21 tháng là: 30.000.000 đồng x 1% x 21 tháng = 6.300.000 đồng.

Tại phiên tào bà B rút yêu cầu tính lãi suất đối với sớ tiền 30.000.000 đồng vay ngày 4/5/2021.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Lý Thị Y, tuy nhiên tại phiên tòa bà Y vắng mặt không có lý do

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; Bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lý Thị Y phải thanh thanh toán cho bà Trịnh Thị B tổng số nợ gốc là 60.000.000 đồng.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Trịnh Thị B khởi kiện bà Lý Thị Y phải thanh toán số tiền vay là 60.000.000 đồng. Vì vậy đây là quan hệ "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bà Y có nơi cư trú tại thôn 15 Th, xã J. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Tại phiên tòa nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất của số tiền 30.000.000 đồng vay ngày 4/5/2021 với lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 31/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm. Việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện khởi kiện là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận.

[1.3] Tại Biên bản xác minh tại địa phương thể hiện, bà Y có nơi trú tại thôn 15 Th, huyện J(cũ) nay là thôn Th, xã J, tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên bà Y thường xuyên vắng nhà.

Khoản 2 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 6 NQ số: 04/2017/NQ-HĐTP, ngày 05/5/2017 hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định:

Khoản 2 Điều 5: "*Người khởi kiện đã cung cấp địa chỉ "nơi cư trú, làm việc, hoặc nơi có trụ sở" của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho Tòa án theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn tại khoản 1 Điều này tại thời điểm nộp đơn khởi kiện mà được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp, xác nhận hoặc có căn cứ khác chứng minh rằng đó là địa chỉ của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì được coi là đã ghi đúng địa chỉ của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015."*

Từ các phân tích và dẫn chiếu quy định của pháp luật trên thì xác định được bà Y là người có nghĩa vụ đối với bà B, nhưng ông không thực hiện nghĩa vụ theo đúng nội dung thỏa thuận của hai bên, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng đối với bà Y. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng thụ lý, giải quyết, đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà Y theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu thanh toán tiền vay: Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn là bà Trịnh Thị B với bị đơn là bà Lý Thị Y là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Việc bà Y vay tiền của bà B thể hiện là bà B cung cấp 02 bản gốc giấy vay tiền đề ngày 4/5/2021 vay số tiền 30.000.000 đồng và giấy vay tiền đề ngày 18/6/2021 vay số tiền 30.000.000 đồng có chữ ký, viết của người vay là bà Lý Thị Y, thỏa thuận thời hạn thanh toán là 01 tháng kể từ ngày đối với các khoản vay trên, không thỏa thuận lãi suất.

Điều 463 của Bộ luật dân sự quy định:

"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến thời hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.

Trong giấy hai giấy vay tiền đề ngày 4/5/2021 và giấy vay tiền đề ngày 18/6/2021 thể hiện thời hạn thanh toán là 01 tháng. Tuy nhiên bà Lý Thị Y đã vi phạm thỏa thuận của hai bên, vì vậy ngày 26/3/2025, bà B khởi kiện yêu cầu bà Lý Thị Y phải thanh toán số tiền 02 lần vay là 60.000.000 đồng. Yêu cầu này có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu tình lãi suất của số tiền 30.000.000 đồng vay ngày 4/5/2021.

[4]. Án phí dân sự: Yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị B được chấp nhận vì vậy bị đơn phải nộp số tiền 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của NQ 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 26; Điều 35; Điều 235; Điều 147; Điều 180, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị B đối với bà Lý Thị Y

2. Buộc bà Lý Thị Y phải thanh toán cho bà Trịnh Thị B tổng số tiền 60.000.000 đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu tình lãi suất của số tiền 30.000.000 đồng vay ngày 4/5/2021.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Buộc bà Lý Thị Y phải nộp 3.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 – Lâm Đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 9 (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 9;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Tím